

Số: 40/2022/QĐST-DS

Đống Đa, ngày 06 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29/03/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ;** Địa chỉ: phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T.

- **Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc Q,** sinh năm: 1987; HKTT: L, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền là ông **Đặng Đình P.**

Ông Đặng Đình P, sinh năm 1987; HKTT: L, quận H, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ngân hàng TMCP Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P cùng xác nhận:

Năm 2018, bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P ký 02 hợp đồng tín dụng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Hà Nội, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số AA/HANOI-NTNQ kèm Phụ lục Hợp đồng tín dụng số XX/HDTD/HANOI-NTNQ ngày 29/9/2018: Hạn mức tín dụng: **2.600.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm triệu đồng); Mục đích vay vốn: Vay bù đắp một phần tiền mua bất động sản tại địa chỉ: phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Thời hạn vay: 300 tháng kể từ ngày 05/10/2018 đến ngày 05/10/2043; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8.9%/năm. Lãi suất cho vay cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn trên, lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh bằng (=) Lãi suất VND kỳ hạn 14 tháng của sản phẩm tiết kiệm lĩnh lãi cuối kỳ đối với KHCHN của Ngân hàng TMCP Đ đang được áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng với (+) biên độ 3.9%/năm; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn được áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn và/hoặc bằng 10%/năm áp dụng với dư nợ lãi chậm trả; Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP Đ đã giải ngân cho bà Nguyễn Thị Ngọc Q và ông Đặng Đình P với số tiền là 2.600.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm triệu đồng).

Hợp đồng thế tín dụng ngày 15/9/2017 với hạn mức tối đa là: **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên gồm: Quyền sử dụng 37.2 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 7G-IV-46, địa chỉ: L, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 599xx, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐĐ 035xx do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 22/02/2017 cho ông Đặng Đình P và bà Nguyễn Thị Ngọc Q. Chi tiết về việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 6532.2017/HĐTC, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 23/12/2017 tại Phòng công chứng Nguyễn T, thành phố Hà Nội. Việc thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng nêu trên, bà Nguyễn Thị Ngọc Q và ông Đặng Đình P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP Đ. Tính đến ngày 28/03/2022, bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền là: **272.654.785 đồng** (Trong đó: Nợ gốc: 95.900.522 đồng; Nợ lãi: 176.754.263 đồng) .

Đến ngày 28/03/2022, bà Nguyễn Thị Ngọc Q và ông Đặng Đình P còn nợ Ngân hàng là: **3.264.774.995 đồng**; (trong đó Nợ gốc là: **2.604.634.479 đồng**; Nợ lãi trong hạn: **441.469.425 đồng**; Nợ lãi quá hạn **218.671.091 đồng**); cụ thể theo các hợp đồng tín dụng sau:

+ **Hợp đồng tín dụng REF1826900198** có nợ gốc 2.504.634.479 đồng; Nợ lãi trong hạn: 441.469.425 đồng; Nợ lãi quá hạn 96.869.500 đồng;;

+ **Hợp đồng tín dụng** (Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng hạn mức tín dụng) ngày 15/9/2017 có nợ gốc 100.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 0 đồng; Nợ lãi quá hạn 121.801.591 đồng;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Q và ông Đặng Đình P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/03/2022 và số tiền lãi, phí, phạt phát sinh kể từ ngày 29/03/2022 theo mức lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ theo kế hoạch:

- Hai bên thỏa thuận: Đến ngày 29/04/2022, bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 00198/HDTD/HANOI-NTNQ ký ngày 29/9/2018 và Hợp đồng thẻ tín dụng (Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng hạn mức tín dụng) ngày 15/9/2017 và các Phụ lục kèm theo Hợp đồng tín dụng;

Kể từ ngày Quyết định/Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo phương án nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại, bán/chuyển nhượng các tài sản bảo đảm nêu trên cùng mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với Tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Đ. Tài sản bảo đảm cụ thể là: Quyền sử dụng 37.2 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 7G-IV-46, địa chỉ: Số 51, L, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 599xx, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐĐ 035xx do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 22/02/2017 cho ông Đặng Đình P và bà Nguyễn Thị Ngọc Q. Chi tiết về việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 6532.2017/HĐTC, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 23/12/2017 tại Văn phòng công chứng Nguyễn T, thành phố Hà Nội.

Trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, thì bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

* Về án phí: bà Nguyễn Thị Ngọc Q, ông Đặng Đình P chịu toàn bộ án phí 48.647.750 đồng (bằng chữ: Bốn mươi tám triệu, sáu trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) theo quy định của pháp luật.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 46.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069854 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đ, Hà Nội ngày 17/03/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyển